

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2018/HSPT

Ngày 29/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Thành Dương

Bà Phạm Thị Xuân Đào.

- Thư ký Tòa án: Ông Trần Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 142/2018/HSPT ngày 04 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Thạch R; do có kháng cáo bị cáo Thạch R đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 162/2018/HS-ST ngày 21/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Thạch R, sinh năm 1986 tại Vĩnh Long; Nơi thường trú; ấp V, xã H1, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp 1, xã H2, thị xã T, tỉnh Bình Dương; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: không; dân tộc: khơ me; giới tính: nam; tôn giáo: phật; đảng phái: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thạch B1, chết, và con bà Thạch Thị B2, sinh năm 1950; Vợ Thạch Thị T1, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2009;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt ngày 24/12/2017 (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thạch R là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu xài, R nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách sử dụng chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng hồng của R truy cập mạng xã hội Facebook, lập nickname kết bạn với một số người khác trên facebook rồi giả làm

bầu sô âm nhạc sau đó hẹn gặp để nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Trong khoảng thời gian từ ngày 26/11/2017 đến ngày 24/12/2017, R đã thực hiện hai vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng tháng 11/2017, R sử dụng nickname “Quân Organ” làm quen với Hứa Văn H, sinh năm 1992, ngụ xã A, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Quá trình nói chuyện với anh H, R thấy anh H là người chơi đàn organ và có chiếc đàn Organ Yamaha PSR S770 nên hứa sẽ giúp anh H đi chơi đàn biểu diễn kiếm tiền. Ngày 26/11/2017, R nói anh H mang theo đàn đến khu du lịch B3 thuộc khu phố X, phường B3, thành phố B5. Khi anh H đến, R nói anh H gửi xe và đàn tại nhà giữ xe trong khu du lịch, rồi dẫn anh H vào trong chơi. Sau đó, R nói dối anh H ngồi đợi trong khu du lịch để R đi mua cơm, anh H tin tưởng nên ngồi chờ. R quay lại bãi giữ xe lấy cây đàn của anh H rồi đem đến tiệm “Music M” số 50/2/13 tổ 13, khu phố Đ, phường B4, thị xã Th, tỉnh Bình Dương bán cho anh Trần Văn Th1, sinh năm 1985 là chủ tiệm được 16.000.000 đồng.

Vụ thứ 2: Cũng bằng phương thức và thủ đoạn như trên, ngày 26/12/2017, R sử dụng nickname “Kha Organ” làm quen rồi hẹn gặp anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1995, ngụ xã H3, huyện G, tỉnh Kiên Giang đến khu du lịch B3 thuộc khu phố X, phường B3, thành phố B5 để đi biểu diễn. Khi anh B đến, R rủ anh B vào quán cà phê bên cạnh khu du lịch B3 để thử đàn. Trong khi thử đàn, R nói anh B gửi lại đàn tại tiệm cà phê để R chở anh B đi ăn bên xã H2, thành phố B5. Sau đó, R điều khiển xe mô tô biển số 60B3-276.81 của R chở anh B đến quán ăn, R nói dối với anh B ngồi đợi để R về lấy đồ, rồi R quay lại quán cà phê nơi anh B gửi đàn và lấy chiếc đàn nhằm mục đích chiếm đoạt. Khi R vừa mang đàn ra ngoài tiệm cà phê thì bị Công an phường B3 bắt quả tang giao R cho Công an thành phố Biên Hòa xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 263/TCKH-HĐĐG ngày 26/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B5 đã kết luận: 01 cây đàn Organ hiệu Yamaha PSR-S770 (của anh Nguyễn Thanh B) có giá trị là 18.400.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 162/2018/HS-ST ngày 21/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999;

Tuyên bố bị cáo Thạch R phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Thạch R 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2017.

Về bồi thường dân sự: áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Hứa Văn H số tiền 17.250.000 đồng (Mười bảy triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả

các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng số Imel 863091035548731 màn hình bị nứt nhiều đường.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 60B3-27681, SM: 379945; SK: 37993 trả lại cho chị Bành Thị Ng.

Trả lại 01 Chứng minh nhân dân tên Thạch R, số CM 331519172 cho bị cáo.

Toàn bộ vật chứng trên được giao qua Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B5 ngày 17/5/2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 31/5/2018, bị cáo Thạch R kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo Thạch R đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1, Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[2] Khi lượng hình, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo R 01 (Một) năm tù là thỏa đáng và phù hợp.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội danh trên là đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết nào đặc biệt để Hội đồng xét xử xem xét nên bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị y án sơ thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều a, Khoản 1, Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thạch R, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Khoản 1, Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Thạch R 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2017.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND thành phố Biên Hòa (2);
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố B5;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Nhà tạm giữ CATP Biên Hòa (2);
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thanh Tùng